TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 119/2024/QĐST-HNGĐ	

Thái Thụy, ngày 24 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNHCÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 182/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Trọng N, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình

- Bị đơn: Chị Cao Thị N1, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bìn.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Trọng N và chị Cao Thị N1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh N và chị N1 có 03 con chung là cháu Trần Tuấn A, sinh ngày 28/9/2013, cháu Trần Hà M, sinh ngày 24/01/2017 và cháu Trần Tuấn A1, sinh ngày 15/5/2015. Khi ly hôn anh N và chị N1 đều đề nghị giao cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là cháu Tuấn A và cháu Tuấn A1 và giao cho chị N1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hà M và hai bên không yêu cầu cấp dưỡng

nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Anh N và chị N1 không có nợ chung, không có tài sản chung, đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản.

- Về án phí: Anh Trần Trọng N tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000đ anh N đã nộp tại biên lai số 0004294 ngày 16/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy sang thi hành án phí, trả lại cho anh N 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thuỵ;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Toà án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thuỵ;
- UBND Thuỵ Hưng, Thái Thuỵ, Thái Bình;
- Lưu hồ sơ; HCTP./.

THẨM PHÁN

Đào Thị Xuân Quỳnh